



CK.0000077215

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
Nghiên cứu Nghệ Thuật Các Dân Tộc Thiểu Số Việt Nam

LƯƠNG KY

# CHIẾU GIANG



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

LƯƠNG KY

# CHIẾU GIANG

*Tập truyện ngắn*

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT  
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

**Cố vấn Ban Chỉ đạo:** Nhà thơ Hữu Thịnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

**BAN CHỈ ĐẠO**

1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban Thường trực*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

**Giám đốc**

**Nhạc sĩ Nông Quốc Bình**



## LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chi đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

*Phó Chủ tịch Thường trực*

*Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam*

## LỜI VỀ

C hạng vạng tôi lão Vận vẫn ở nương nước gần nhà. Lão tắm tấp cho sạch sẽ để lát nữa còn thắp hương cúng. Mai là Rằm tháng Bảy, nhưng cả làng quen cúng vào Mười bốn. Trời! Nước nương mới mát làm sao. Hai bờ con nương phẳng lừ, lòng nương rộng đến năm sáu chục phân, nước sâu có chừng đôi gang tay chảy đều đều. Lão Vận ngồi thụp hẳn xuống lòng nương. Cái lưng bè bè của lão chặn dòng nước làm dòng nước dâng lên tạo hai luồng chảy luôn qua nách vừa buồn buồn lại thỉnh thích. Lão Vận vĩa từng vốc nước lên mặt, chà cọ từ cái cổ gân guốc xuống đôi vai. Hứng lên lão duỗi thẳng hai chân đập bành bịch, miệng vừa phun nước phì phì vừa kêu *hờ hờ*.

Bà Vận chắc thấy ông nhà tắm lâu nên xuống nương gọi lão về. Thấy lão vẩy nước như trẻ con, bà cười, bảo: - Rõ rõ! Tôi rồi đấy ông ạ! Bà khò khò một cái chân xuống dòng nước chỗ lão tắm, gạt nước lại phía lão. Lão té nước lên phía vợ, rồi tiện tay nắm cái chân bà kéo xuống. Bà lão chơi với rồi cũng nhảy



được cả hai chân xuống con mương. - Ôi giờ ơi! - Bà lão cười và la - Rõ là rõ thật rồi đấy ông Vận ạ!

Có tiếng xe *Min khơ* nổ to dần. Chưa thấy xe đã thấy vệt đèn pha sáng như đèn ô tô loạng về phía ông bà Vận. Rồi chiếc *Min khơ* vụt nhanh tới. Xe dừng nhưng máy vẫn nổ vang rền và cái đèn soi sáng lóa.

- Eo ôi! Ông bà vãi tẩm ở mương! - Giọng con gái lạnh lạnh.

Ông bà Vận qua phút ngỡ ngàng đã nhận ra cái xe *Min khơ* là của thằng Phát con rể, cái Thìn con gái út ông bà và con nó nữa. Buộc bịn phía sau xe lưng còng đủ thứ, nhìn rõ cái lồng gà.

Bà Vận nhảy lên khỏi mương, quần áo ướt mềm, miệng nhanh nhẩu: - Chúng mày về nhà trước đi!

Lão Vận đứng lên, tay túm vôi cạp quần sũng nước trĩ xuống. Lão sầm mặt, cổ họng như nghẹn tức, người bừng nóng. Con cái nó về chơi mà lão như bốc hỏa gai người. Lão lững thững trên lối về. Thế là thằng Phát lại đến, lại còn khùng khục cười, nhìn lão nói như cà khịa - Con chào ông! Ghê nhi! Ông bà đi tẩm về ạ. Hề... hề... Trời tháng ngâu này mà được tẩm nước nguồn một cái sướng phải biết!.

Lão Vận không nói gì. Lòng lão còn có điều gờn gợn. Từ Rằm tháng Giêng tới giờ mới thấy mặt thằng rể.

Rằm tháng Giêng... Lão bỗng nhớ lại cái buổi trưa rét ngần ngật ấy, lão và con cái trong nhà ăn cỗ. Vừa ăn vừa bàn chuyện về dự định của xã xây con mương kiên cố đi qua trước nhà lão. Việc ấy không mới nhưng lòng lão chưa dứt được. Thằng Phát lập lí với lão. Bố vợ, con rể lời qua tiếng lại trong hơi men thậm bốc thê là thành to tiếng, mất mặt bố vợ. Thằng Phát cậy học trung cấp xây dựng được xã giao cho lập hồ sơ làm hệ thống kênh mương từ đập cây Dâu về cánh ruộng trên ra đồng ngoài của làng Khoai. Kênh chính đi bám ven đò từ đập về xóm, còn các mương phụ, nhánh thì phức tạp hơn. Nhánh lớn nhất sẽ về đồng sát nhà lão.

Đất đai nhà lão Vận chiếm trọn cả dải đò soãi dài thê lè như cái lưỡi chó ra cánh ruộng. Từ đời ông cha đã chọn nơi này làm căn nhà gỗ năm gian cỡ lớn nhất nhì xã ở gần cục lưỡi. Đi quanh thổ đất là cả một vòng cung, dây cung trùng với giọt gianh nhà dài chừng năm, sáu chục mét, bằng phần bảy phần tám vòng cung. Từ kênh chính dẫn nước về cánh đồng trên thì con đường ngắn nhất là cái dây cung ấy. Thằng Phát lí sự: Làm thế nó thẳng, công đào đắp ít, tốn ít vật liệu... là kinh tế nhất. Đỡ đi bao nhiêu tiền nông công sức đóng góp của dân làng và xi măng của tỉnh cho. Ôi giờ! Ông chẳng hiểu gì cả! Lão tức lắm.